

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGŨ VĂN 8 NGHỈ DỊCH TỪ 9/3 đến 14/3

Năm học 2019 - 2020

Đề 1

Văn hóa trang phục của học sinh hiện nay.

GỢI Ý LÀM BÀI

TIÊU CHÍ		Mức 3	Mức 2	Mức 1
MỞ BÀI (0.5 điểm)		0.5 điểm Nêu chính xác và ngắn gọn: - Giới thiệu tình trạng đưa đòi theo lối ăn mặc không lành mạnh , không phù hợp với lứa tuổi là hiện tượng phổ biến trong tầng lớp học sinh hiện nay.	0.25 điểm Nêu <u>khá</u> chính xác và ngắn gọn: - Giới thiệu tình trạng đưa đòi theo lối ăn mặc không lành mạnh , không phù hợp với lứa tuổi là hiện tượng phổ biến trong tầng lớp học sinh hiện nay.	0.0 điểm - Không viết mở bài. - Xác định không chính xác đề.
THÂN BÀI (4điểm)	LUẬN ĐIỂM (3 điểm)	3 điểm Xác định đúng, đủ các luận điểm của bài viết: *Giải thích : - Trang phục là một trong những yếu tố thể hiện văn hóa của con người nói chung và người HS trong nhà trường nói riêng . - Trang phục ngày nay không chỉ có tác dụng che thân , giữ ấm mà còn tôn lên vẻ đẹp, vóc dáng con người... - Việc ăn mặc của con người ảnh hưởng đến môi trường xung quanh... * Thực trạng: - Gần đây cách ăn mặc của một số bạn HS	1,5 điểm Xác định các luận điểm của bài viết chưa đầy đủ: (chỉ xác định được 1-2 ý). *Giải thích : - Trang phục là một trong những yếu tố thể hiện văn hóa của con người nói chung và người HS trong nhà trường nói riêng . - Trang phục ngày nay không chỉ có tác dụng che thân , giữ ấm mà còn tôn lên vẻ đẹp, vóc dáng con người... - Việc ăn mặc của con người ảnh	0.0 điểm - Không nêu được luận điểm. - Xác định luận điểm không chính xác.

	<p>không còn lành mạnh như trước nữa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình như các bạn ấy cho rằng ăn mặc như thế mới là sành điệu, mới là hợp thời... <p>* Nguyên nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khách quan : Do sự phát triển của xã hội, nhiều mẫu thời trang ra đời, thu hút mọi người, đặc biệt là các bạn trẻ. ...Do sự nuông chiều con cái của một số gia đình... - Chủ quan : Do HS đua đòi , mãi chơi, không tập trung vào việc học mà chỉ ngắm diện, mong muốn những bộ quần áo sẽ làm nên phong cách của mình...Không có lập trường, bị bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo... <p>* Tác hại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốn kém tiền bạc của bố mẹ... - Làm mất thời gian, ảnh hưởng đến thời gian và kết quả học tập... - Coi thường người khác ăn mặc lạc hậu, quê mùa, lỗi mốt... - Khi không thỏa mãn nhu cầu ngắm diện, dẫn đến những hành vi sai trái như nói dối, trộm cắp... <p>* Giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS nhận thức được việc ăn mặc phải phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình... 	<p>hưởng đến môi trường xung quanh...</p> <p>* Thực trạng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gần đây cách ăn mặc của một số bạn HS không còn lành mạnh như trước nữa: - Hình như các bạn ấy cho rằng ăn mặc như thế mới là sành điệu, mới là hợp thời... <p>* Nguyên nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khách quan : Do sự phát triển của xã hội, nhiều mẫu thời trang ra đời, thu hút mọi người, đặc biệt là các bạn trẻ. ...Do sự nuông chiều con cái của một số gia đình... - Chủ quan : Do HS đua đòi , mãi chơi, không tập trung vào việc học mà chỉ ngắm diện, mong muốn những bộ quần áo sẽ làm nên phong cách của mình...Không có lập trường, bị bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo... <p>* Tác hại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốn kém tiền bạc của bố mẹ... - Làm mất thời gian, ảnh hưởng đến thời gian và kết quả học tập... - Coi thường người 	
--	---	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Môi trường nào phải đi với trang phục ấy: Đến trường, đến nơi trang nghiêm, đi tham quan du lịch cùng gia đình, bạn bè... - Ăn mặc có văn hóa: giản dị, gọn gàng, đúng với lứa tuổi học sinh... - Có thái độ phê phán nghiêm khắc với những biểu hiện chưa lành mạnh trong cách ăn mặc 	<ul style="list-style-type: none"> khác ăn mặc lạc hậu, quê mùa, lỗi mốt... - Khi không thỏa mãn nhu cầu ngắm điện, dẫn đến những hành vi sai trái như nói dối, trộm cắp... * Giải pháp: -HS nhận thức được việc ăn mặc phải phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình... - Môi trường nào phải đi với trang phục ấy: Đến trường, đến nơi trang nghiêm, đi tham quan du lịch cùng gia đình, bạn bè... - Ăn mặc có văn hóa: giản dị, gọn gàng, đúng với lứa 	
LUẬN CỨ, LUẬN CHỨNG (0,5điểm)	<p style="text-align: center;">0,5điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng luận cứ và luận chứng phù hợp với từng luận điểm. - Biết chọn lọc những luận cứ và luận chứng tiêu biểu, có giá trị để làm rõ luận điểm. 	<p style="text-align: center;">0,25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng luận cứ và luận chứng phù hợp với từng luận điểm. 	<p style="text-align: center;">0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không nêu được luận cứ, luận chứng. - Nêu luận cứ, luận chứng không chính xác hoặc không phù hợp với luận điểm.
LẬP LUẬN (0.5 điểm)	<p style="text-align: center;">0.5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập luận rõ ràng, hệ thống. - Lập luận làm sáng rõ luận điểm, vấn đề nghị luận và thuyết phục. 	<p style="text-align: center;">0.25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập luận rõ ràng, hệ thống nhưng tính thuyết phục chưa cao và chưa thật sáng tỏ vấn đề nghị luận. 	<p style="text-align: center;">0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài viết không có tính hệ thống. - Lập luận thiếu logic.

KẾT BÀI (0.5 điểm)	0.5 điểm Khái quát lại vấn đề nghị luận.	0.25 điểm Khái quát phần nào vấn đề nghị luận.	0.0 điểm
NGÔN NGỮ ĐIỂN ĐẠT (0.25 điểm)	0.25 điểm - Sử dụng ngôn từ chính xác, trong sáng, viết câu chuẩn ngữ pháp, đúng chính tả. - Diễn đạt trôi chảy.	0.125 điểm - Sử dụng ngôn từ chính xác, trong sáng, viết câu chuẩn ngữ pháp, nhưng còn mắc lỗi chính tả và ngữ pháp. - Diễn đạt khá trôi chảy.	0.0 điểm - Sai chính tả, dùng từ thiếu chính xác, câu sai ngữ pháp (từ 10 lỗi trở lên). - Diễn đạt lủng củng, vụng về.
QUAN ĐIỂM, THÁI ĐỘ, CẢM XÚC (0.25 điểm)	0.25 điểm - Bộc lộ được quan điểm cá nhân, thái độ với vấn đề nghị luận theo hướng tích cực. - Văn viết giàu cảm xúc chân thành, sâu sắc.	0.125 điểm - Bộc lộ được khá rõ quan điểm cá nhân, thái độ với vấn đề nghị luận theo hướng tích cực. - Văn viết có cảm xúc.	0.0 điểm - Không bộc lộ được quan điểm cá nhân. - Không thể hiện được thái độ của mình với vấn đề nghị luận. - Có thể hiện quan điểm thái độ nhưng theo hướng tiêu cực. - Văn viết không có cảm xúc.
SÁNG TẠO (0.5 điểm)	0.5 điểm - Học sinh bộc lộ sự sáng tạo trong cách viết, cách trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách diễn đạt, tư duy...	0.25 điểm - Học sinh bộc lộ phần nào sự sáng tạo trong cách viết, cách trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách diễn đạt, tư duy...	0.0 điểm - Học sinh không bộc lộ được sự sáng tạo trong cách viết, cách diễn đạt, tư duy...

Đề 2

Vì sao phải đổi mới phương pháp học tập

GỢI Ý LÀM BÀI

TIÊU CHÍ	Mức 3	Mức 2	Mức 1
-----------------	--------------	--------------	--------------

MỞ BÀI (0.5 điểm)		0.5 điểm Nêu chính xác và ngắn gọn: - Giới thiệu tình trạng dạy học theo phương pháp đọc - chép.	0.25 điểm Nêu <u>khá</u> chính xác và ngắn gọn: - Giới thiệu tình trạng dạy học theo phương pháp đọc - chép.	0.0 điểm - Không viết mở bài. - Xác định không chính xác đề.
THÂN BÀI (4điểm)	LUẬN ĐIỂM (3 điểm)	3 điểm Xác định đúng, đủ các luận điểm của bài viết: * Thực trạng: Thực tế hiện nay nhiều nơi vẫn giữ phương pháp người thầy đóng vai trò trung tâm của mọi hoạt động học tập trong nhà trường. Việc học của học sinh phụ thuộc hoàn toàn vào người thầy giảng dạy. Cho nên, cách học tập của học sinh là cách học thụ động, máy móc theo sự điều khiển, dẫn dắt của thầy cô. Thầy ôn gì trò học nấy, thầy chỉ dẫn sao cho trò nghe và làm như vậy. Cách học kiểu đó gọi là học gạo, học vẹt. Không dừng ở đó, hiện nay trong học sinh còn xuất hiện lối học tủ kiến thức nhằm đối phó với thi cử và kiểm tra của thầy cô, không coi trọng việc tiếp thu kiến thức để hiểu biết, khôn lớn. * Nguyên nhân: + Do còn duy trì cách học cổ truyền: thầy dạy trò nghe và làm theo những gì thầy cô nói.	1,5 điểm Xác định các luận điểm của bài viết chưa đầy đủ: (chỉ xác định được 1-2 ý). * Thực trạng: Thực tế hiện nay nhiều nơi vẫn giữ phương pháp người thầy đóng vai trò trung tâm của mọi hoạt động học tập trong nhà trường. Việc học của học sinh phụ thuộc hoàn toàn vào người thầy giảng dạy. Cho nên, cách học tập của học sinh là cách học thụ động, máy móc theo sự điều khiển, dẫn dắt của thầy cô. Thầy ôn gì trò học nấy, thầy chỉ dẫn sao cho trò nghe và làm như vậy. Cách học kiểu đó gọi là học gạo, học vẹt. Không dừng ở đó, hiện nay trong học sinh còn xuất hiện lối học tủ kiến thức nhằm đối phó với thi cử và kiểm tra	0.0 điểm - Không nêu được luận điểm. - Xác định luận điểm không chính xác.

	<p>+ Do một bộ phận người học còn e dè, lười động não, không cố gắng để phát huy tính tích cực, sáng tạo của mình.</p> <p>+ Nặng nề về tư tưởng học để thi cử, để phục vụ cho việc thầy cô kiểm tra chứ không phải học để chiếm lĩnh tri thức và hoàn thiện mình.</p> <p>+ Trong chương trình giáo dục một số môn học chưa thực sự phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học sinh mà còn nặng về lí thuyết, áp đặt, ít rèn kĩ năng thực hành.</p> <p>* Hậu quả.</p> <p>+ Học sinh không có ý thức chủ động tìm hiểu kiến thức, ỉ lại cho thầy cô. Không phát huy được vai trò chủ động, tích cực chiếm lĩnh tri thức và phát huy tính sáng tạo của mình.</p> <p>+ Học mà không hiểu khi gặp một bài tập hay một tình huống thực hành hơi phức tạp học sinh không thể chủ động giải quyết một cách thành thạo. Học thuộc mà không hiểu thì kết quả là kiến thức học được sẽ chóng quên, không lâu bền. Không hiểu nên không vận dụng được kiến thức vào cuộc sống, công việc. Học tủ sẽ dẫn đến kiến thức học được thiếu tính</p>	<p>của thầy cô, không coi trọng việc tiếp thu kiến thức để hiểu biết, khôn lớn.</p> <p>* Nguyên nhân:</p> <p>+ Do còn duy trì cách học cổ truyền: thầy dạy trò nghe và làm theo những gì thầy cô nói.</p> <p>+ Do một bộ phận người học còn e dè, lười động não, không cố gắng để phát huy tính tích cực, sáng tạo của mình.</p> <p>+ Nặng nề về tư tưởng học để thi cử, để phục vụ cho việc thầy cô kiểm tra chứ không phải học để chiếm lĩnh tri thức và hoàn thiện mình.</p> <p>+ Trong chương trình giáo dục một số môn học chưa thực sự phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học sinh mà còn nặng về lí thuyết, áp đặt, ít rèn kĩ năng thực hành.</p> <p>* Hậu quả.</p> <p>+ Học sinh không có ý thức chủ động tìm hiểu kiến thức, ỉ lại cho thầy cô. Không phát huy được vai trò chủ động, tích cực chiếm lĩnh tri thức</p>	
--	---	---	--

	<p>hệ thống, lộn xộn. Đồng thời kiến thức tiếp thu được không toàn diện và đầy đủ. Nếu bị “lệch tử” thì học sinh ngồi cắn bút, bó tay với kiến thức mà mình đã được học.</p> <p>+ Cách học này cũng làm cho người học sa vào chủ nghĩa lí thuyết mà kĩ năng thực hành thì kém cỏi vô cùng.</p> <p>* Biện pháp:</p> <p>- Với yêu cầu học tập ngày một tăng cao khi mà tính năng động, sáng tạo và linh hoạt trong việc giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình giải bài tập luôn được các nhà giáo dục chú trọng thì vấn đề phải thay đổi phương pháp học tập cho phù hợp là rất cần thiết và cấp bách.</p> <p>+ Thứ nhất, cần thay thế cách học thụ động, máy móc, áp đặt bằng phương pháp học chủ động, sáng tạo trong việc tiếp cận tri thức qua sự định hướng, gợi mở của thầy cô.</p> <p>+ Thứ hai, học phải đi đôi với hành. Trong thực tế, nhờ việc đọc sách tìm hiểu bài trước khi đến lớp mà chúng ta sẽ nhanh chóng nắm vững nội dung bài giảng của thầy cô, nhờ biết kết hợp việc học với luyện tập các kiến thức bài tập</p>	<p>và phát huy tính sáng tạo của mình.</p> <p>+ Học mà không hiểu khi gặp một bài tập hay một tình huống thực hành hơi phức tạp học sinh không thể chủ động giải quyết một cách thành thạo. Học thuộc mà không hiểu thì kết quả là kiến thức học được sẽ chóng quên, không lâu bền. Không hiểu nên không vận dụng được kiến thức vào cuộc sống, công việc. Học tử sẽ dẫn đến kiến thức học được thiếu tính hệ thống, lộn xộn. Đồng thời kiến thức tiếp thu được không toàn diện và đầy đủ. Nếu bị “lệch tử” thì học sinh ngồi cắn bút, bó tay với kiến thức mà mình đã được học.</p> <p>+ Cách học này cũng làm cho người học sa vào chủ nghĩa lí thuyết mà kĩ năng thực hành thì kém cỏi vô cùng.</p> <p>* Biện pháp:</p> <p>- Với yêu cầu học tập ngày một tăng cao khi mà tính năng động, sáng</p>	
--	--	--	--

		<p>khác nhau, hoặc tăng cường các thao tác thí nghiệm thực hành mà kiến thức đã học được củng cố và khắc sâu.</p> <p>+ Thứ ba, học đều, học đủ và học toàn diện cũng giúp ta có được hệ thống kiến thức hoàn thiện. Việc đổi mới phương pháp học tập đã được Nguyễn Thiệp đề cập đến cách đây mấy trăm năm: “Học rộng rồi tóm lược cho gọn”, “theo điều học mà làm”. Ông đã nhận thấy vai trò quan trọng của việc đổi mới phương pháp học tập.</p> <p>- Vấn đề này có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của học sinh chúng ta hiện nay.</p>	<p>tạo và linh hoạt trong việc giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình giải bài tập luôn được các nhà giáo dục chú trọng thì vấn đề phải thay đổi phương pháp học tập cho phù hợp là rất cần thiết và cấp bách.</p> <p>+ Thứ nhất, cần thay thế cách học thụ động, máy móc, áp đặt bằng phương pháp học chủ động, sáng tạo trong việc tiếp cận tri thức qua sự định hướng, gợi mở của thầy cô.</p> <p>+ Thứ hai, học phải đi đôi với hành. Trong thực tế, nhờ việc đọc sách tìm hiểu bài trước khi đến lớp mà chúng ta sẽ nhanh chóng nắm vững nội dung bài giảng của thầy cô, nhờ biết kết hợp việc học với luyện tập các kiến thức bài tập khác nhau, hoặc tăng cường các thao tác thí nghiệm thực hành mà kiến thức đã học được củng cố và khắc sâu.</p> <p>+ Thứ ba, học đều, học đủ và học toàn diện cũng giúp ta</p>	
--	--	--	--	--

			<p>có được hệ thống kiến thức hoàn thiện. Việc đổi mới phương pháp học tập đã được Nguyễn Thiếp đề cập đến cách đây mấy trăm năm: “Học rộng rồi tóm lược cho gọn”, “theo điều học mà làm”. Ông đã nhận thấy vai trò quan trọng của việc đổi mới phương pháp học tập.</p> <p>- Vấn đề này có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của học sinh chúng ta hiện nay.</p>	
	LUẬN CỨ, LUẬN CHỨNG (0,5điểm)	<p>0,5điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng luận cứ và luận chứng phù hợp với từng luận điểm. - Biết chọn lọc những luận cứ và luận chứng tiêu biểu, có giá trị để làm rõ luận điểm. 	<p>0,25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng luận cứ và luận chứng phù hợp với từng luận điểm. 	<p>0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không nêu được luận cứ, luận chứng. - Nêu luận cứ, luận chứng không chính xác hoặc không phù hợp với luận điểm.
	LẬP LUẬN (0.5 điểm)	<p>0.5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập luận rõ ràng, hệ thống. - Lập luận làm sáng rõ luận điểm, vấn đề nghị luận và thuyết phục. 	<p>0.25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập luận rõ ràng, hệ thống nhưng tính thuyết phục chưa cao và chưa thật sáng tỏ vấn đề nghị luận. 	<p>0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài viết không có tính hệ thống. - Lập luận thiếu logic.
	KẾT BÀI (0.5 điểm)	<p>0.5điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> Khái quát lại vấn đề nghị luận. 	<p>0.25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> Khái quát phần nào vấn đề nghị luận. 	<p>0.0 điểm</p>
	NGÔN NGỮ ĐIỂN	<p>0.25 điểm</p>	<p>0.125 điểm</p>	<p>0.0 điểm</p>

ĐẠT (0.25 điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng ngôn từ chính xác, trong sáng, viết câu chuẩn ngữ pháp, đúng chính tả. - Diễn đạt trôi chảy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng ngôn từ chính xác, trong sáng, viết câu chuẩn ngữ pháp, nhưng còn mắc lỗi chính tả và ngữ pháp. - Diễn đạt khá trôi chảy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sai chính tả, dùng từ thiếu chính xác, câu sai ngữ pháp (từ 10 lỗi trở lên). - Diễn đạt lủng củng, vụng về.
QUAN ĐIỂM, THÁI ĐỘ, CẢM XÚC (0.25 điểm)	<p style="text-align: center;">0.25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ được quan điểm cá nhân, thái độ với vấn đề nghị luận theo hướng tích cực. - Văn viết giàu cảm xúc chân thành, sâu sắc. 	<p style="text-align: center;">0.125 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ được khá rõ quan điểm cá nhân, thái độ với vấn đề nghị luận theo hướng tích cực. - Văn viết có cảm xúc. 	<p style="text-align: center;">0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không bộc lộ được quan điểm cá nhân. - Không thể hiện được thái độ của mình với vấn đề nghị luận. - Có thể hiện quan điểm thái độ nhưng theo hướng tiêu cực. - Văn viết không có cảm xúc.
SÁNG TẠO (0.5 điểm)	<p style="text-align: center;">0.5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh bộc lộ sự sáng tạo trong cách viết, cách trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách diễn đạt, tư duy... 	<p style="text-align: center;">0.25 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh bộc lộ phần nào sự sáng tạo trong cách viết, cách trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách diễn đạt, tư duy... 	<p style="text-align: center;">0.0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh không bộc lộ được sự sáng tạo trong cách viết, cách diễn đạt, tư duy...